

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: **40/2021/HS-ST**

Ngày: 25/5/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bằng

Thẩm phán: Bà Lê Thị Thanh Huyền

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Như Âm, ông Phạm Hữu Dụng và ông Nguyễn Tấn Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Ngọc Diệp – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Khắc Ân – Chức vụ: Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2021/TLST-HS ngày 07/4/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2021/QĐXXST-HS ngày 11/5/2021 đối với bị cáo:

1- Họ tên: **Nguyễn Văn H**; Sinh ngày 19/12/1994, tại: tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn Q, xã E N, huyện KA, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Họ tên cha: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1973; họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1976; Bị cáo có em Nguyễn Thị T, sinh năm 1996 và Nguyễn Thanh S, sinh năm 2003; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 24/11/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Võ Đình D – Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

2- *Bị hại:* Anh Vũ Văn Tuấn V, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Thôn Q, xã E N, huyện KA, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

3- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn Đ, sinh 1973; Địa chỉ: Thôn Q, xã E N, huyện KA, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

4- *Người làm chứng:*

4-1 Nguyễn Thiên S; Địa chỉ: Thôn Q, xã E N, huyện KA, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

4-2 Nguyễn Văn T; Địa chỉ: Thôn Q, xã E N, huyện KA, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

4-3 Nguyễn Văn D; Địa chỉ: Buôn Ea N, xã E N, huyện KA, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

4-4 Hoàng Anh H1; Địa chỉ: Thôn Q, xã E N, huyện KA, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

4-5 Phan Quốc Đ; Địa chỉ: Thôn Q, xã E N, huyện KA, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 06/9/2020, Nguyễn Văn H cùng Nguyễn Thiên S, Hoàng Anh H1, Phan Quốc Đ, Nguyễn Văn T và Ôn Văn T và một số bạn bè rủ nhau đi hát karaoke và uống bia tại quán T P ở Thôn Q, xã E N, huyện KA, tỉnh Đắk Lắk. Một lúc sau có Vũ Văn Tuấn V cùng Nguyễn Đức C, Bùi Xuân S, Phạm Công M, Lê Đức T, Nguyễn Văn D và Nguyễn Văn T, cũng đến quán T P hát. Trong quá trình hát karaoke do hai nhóm có một số người quen biết nhau từ trước nên cả hai nhóm đã đi sang mời nhau uống bia qua lại. Trong lúc sang mời bia thì giữa D và H1 đã xảy ra mâu thuẫn. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, D đi ra phía trước sân quán thì H1 đi đến dùng tay đâm nhiều cái trúng vùng mặt và người D. Cùng lúc đó Đ từ trong quán đi ra nhìn thấy H1 đánh D thì Đ cũng lao vào dùng tay tát một cái vào mặt D. Thấy vậy, H và một số người khác vào can ngăn thì H1 và Đ bỏ đi về. V từ trong phòng karaoke đi ra thấy D bị chảy máu ở miệng và biết được nhóm của H đánh nên V bức tức và cãi nhau với H rồi dùng tay đâm một cái trúng vào miệng của H làm chảy máu, thấy vậy một số người khác vào can ngăn nên V không đánh H nữa. Bức tức vì bị V đánh nên H đi bộ về nhà của mình cách quán T P khoảng 200m lấy một con dao hiệu Thái Lan, cán màu vàng, lưỡi bằng kim loại mũi sắc nhọn để trong túi quần rồi đi bộ quay lại quán. Khi đến nơi, H thấy V đang đứng gần quán T P nên H dùng tay phải lấy con dao từ trong túi quần ra đi đến đâm 01 nhát trúng vào hông trái của V. Bị đâm V lùi về phía sau thì H lao đến dùng dao đâm liên tiếp nhiều nhát trúng vào người của V làm lưỡi dao bị gãy dính trên người của V. Thấy V bị chảy nhiều máu, dùng tay che vết thương và không chống cự được nên H dừng lại không đâm nữa. Sau đó, H nhờ anh Nguyễn Thiên S (là anh rể của H) và bạn là Nguyễn Văn T đến xem tình trạng thương tích của V, còn H cầm cán dao đi bộ về nhà, trên đường đi H đã vứt bỏ cán dao vào lề đường. Còn V được bạn là Phạm Công M chở bằng xe mô tô đến Bệnh viện đa khoa huyện Krông Ana để cấp cứu. Trên đường đi cấp cứu do V ngồi sau bị bất tỉnh và không có người đỡ nên hai bàn chân V đã bị chà sát xuống mặt đường dẫn đến thương tích ở hai

bàn chân. Do vết thương nặng nên sau đó V được chuyển đến Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên để điều trị từ ngày 07/9/2020 đến ngày 18/9/2020.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường vụ án xảy ra tại khu vực sân và phía trước của quán karaoke T P, địa chỉ Thôn Q, xã E N, huyện KA, tỉnh Đắk Lắk. Hiện trường đã bị xáo trộn do người dân ra vào hiện trường và đưa người bị hại đi cấp cứu. Quá trình khám nghiệm không thu lượm dấu vết, tài liệu và mẫu vật.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1046/TgT-TTPY ngày 01/10/2020, Bản kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số 1154/TgT-TTPY ngày 06/11/2020 và Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung lần II) số 273/TgT-TTPY ngày 04/3/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk đối với thương tích của Vũ Văn Tuấn V, kết luận:

- Nhóm thương tích thứ nhất:

+ Bốn (04) vết thương ở lưng phải để lại sẹo do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ sau ra trước, từ phải qua trái.

+ Vết thương để lại sẹo nằm dọc hông trái, sát mào chậu gây thủng đại tràng do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải.

+ Vết thương để lại sẹo mặt trong 1/3 giữa cánh tay phải do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ sau ra trước.

+ Vết thương để lại vùng bẹn phải gây đứt động mạch đùi phải; đứt tĩnh mạch hiển phải do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới.

+ Vết mổ giữa bụng để lại sẹo do quá trình phẫu thuật ổ bụng tạo nên.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nhóm thương tích thứ nhất là: **58%**.
Vật tác động gây nên: Vật sắc nhọn.

- Nhóm thương tích thứ hai:

Vết thương đang làm sẹo mặt trong 1/3 giữa cẳng chân phải; vết trầy xước để lại sẹo mặt mu đốt xa ngón II bàn chân phải; vết trầy xước để lại sẹo mặt mu – cạnh trong đốt xa ngón I bàn chân phải; mổ cắt tại khớp bàn ngón I bàn chân trái; mổ cắt tại khớp liên đốt gần ngón II bàn chân trái; mất móng ngón III và một phần búp ngón bàn chân trái: do trong quá trình vận chuyển cấp cứu, bàn chân phải và trái tiếp xúc trực tiếp với vật tày bề mặt không bằng phẳng (mặt đường) với tính chất chà sát, mài mòn, tạo nên.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nhóm thương tích thứ hai là: **20%**.
Vật tác động gây nên: Vật tày diện rộng, bề mặt không bằng phẳng (mặt đường).

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (một) lưỡi dao dài 12,1cm, chiều rộng nhất của lưỡi dao 1,8cm, mũi dao nhọn, lưỡi dao được làm bằng kim loại, màu sáng trắng; 01 (một) áo thun ngắn tay, màu đen do anh Vũ Mạnh Cường giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra.

Đối với cán của cây dao là vật chứng của vụ án, thì sau khi đâm người bị hại V, bị cáo H đã vứt bỏ trên đường về nhà, không nhớ rõ vị trí, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Bản cáo trạng số: 33/CT-VKS-P2 ngày 05/4/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: Giết người, theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Những người tham gia tố tụng có mặt cũng khai nhận nội dung sự việc phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo Bản cáo trạng số 33/CT-VKS-P2 ngày 05/4/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đồng thời đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Giết người”; áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 13 đến 15 năm tù. Đồng thời đề nghị HĐXX xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc tự nguyện bồi thường giữa gia đình bị cáo với bị hại số tiền 80.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ đúng người đúng tội. Tuy nhiên, mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, bị cáo phạm tội do một phần lỗi của bị hại đã dùng tay đâm vào mặt bị cáo làm chảy máu trước, phạm tội chưa đạt; Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tác động với gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại; Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và xử phạt bị cáo mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: khoảng 21 giờ ngày 06/9/2020, tại Thôn Q, xã E N, huyện KA, tỉnh Đắc Lắc, do mâu thuẫn trong lúc hát Karaoke, bị cáo Nguyễn Văn H chạy về nhà lấy 01 con dao, hiệu Thái Lan dài 20cm quay lại quán Karaoke rồi dùng dao đâm liên tiếp nhiều nhát vào người bị hại Vũ Văn Tuấn V, gây thương tích với tổng tỷ lệ 58%. Hành vi mà bị cáo H dùng hung khí sắc nhọn đâm liên tiếp vào những phần trọng yếu trên cơ thể của bị hại, là thể hiện sự quyết tâm tước đoạt tính mạng của anh Vũ, biểu hiện sự hung hãn, côn đồ. Việc bị hại anh Vũ không chết là do được cấp cứu kịp thời. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 123. Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a)...

n) Có tính chất côn đồ...”

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng bị hại và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, hành vi phạm tội do bị cáo gây ra cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc và buộc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian dài thì mới phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[4] Trong vụ án này, đối với Hoàng Anh H1, Phan Quốc Đ, Vũ Văn Tuấn V đã có hành vi dùng tay đánh Nguyễn Văn D và Nguyễn Văn H nhưng không gây ra thương tích gì. Nguyễn Văn D và Nguyễn Văn H không có yêu cầu xử lý nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắc Lắc chuyển hồ sơ đến Công an huyện Krông Ana để xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Thiên S và Nguyễn Văn T, là những người biết sự việc bị cáo Nguyễn Văn H đã dùng dao đâm người bị hại V. Nhưng tại thời điểm đó anh Sơn, anh T chỉ nhận thức là bị cáo H chỉ gây thương tích cho người bị hại V, hậu quả chết người chưa xảy ra. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắc Lắc không đề cập xử lý đối với anh S, anh T về hành vi che giấu tội phạm và không tố giác tội phạm là phù hợp.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và bồi thường

thiệt hại cho bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo cũng có một phần lỗi từ phía bị hại đã dùng tay đâm vào mặt bị cáo làm chảy máu trước; Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt nên cần áp dụng Điều 15 và khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc tự nguyện đã bồi thường giữa gia đình bị cáo với bị hại số tiền 80.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng trong vụ án không có giá trị sử dụng vì vậy cần tịch thu và tiêu hủy. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 (một) lưỡi dao dài 12,1cm, chiều rộng nhất của lưỡi dao 1,8cm, mũi dao nhọn, lưỡi dao được làm bằng kim loại, màu sáng trắng; 01 (một) áo thun ngắn tay, màu đen. *(Đặc điểm cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/4/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk).*

Đối với cán của cây dao là vật chứng của vụ án, sau khi xảy ra sự việc, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả, nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Giết người*”

[2] Về áp dụng điều luật và hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 15 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 13 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam 24/11/2020.

[3] Các biện pháp tư pháp:

[3.1] Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc tự nguyện đã bồi thường giữa gia đình bị cáo với bị hại số tiền 80.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm.

[3.2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) lưỡi dao dài 12,1cm, chiều rộng nhất của lưỡi dao 1,8cm, mũi dao nhọn, lưỡi dao được làm bằng kim loại, màu sáng trắng; 01 (một) áo thun ngắn tay, màu đen. *(Đặc điểm cụ thể theo biên bản giao nhận vật*

chứng, tài sản ngày 05/4/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk).

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, bị hại và người có quyền, nghĩa vụ liên quan biết, được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, (ngày 25/5/2021).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Bằng
(Đã ký)**